

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TRUNG HỌC CƠ SỞ

Lý Ngọc Trường

Học viên Cao học, Trường Đại học Trà Vinh

Tóm tắt: Từ kết quả nghiên cứu, bài viết trình bày một số vấn đề lý luận về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở; là cơ sở để tiếp tục nghiên cứu thực tiễn và đề xuất các biện pháp quản lý ở 1 trường trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở cụ thể.

Từ khoá: Giáo dục kỹ năng sống, học sinh, trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở

SOME THEORETICAL ISSUES ON MANAGEMENT OF LIFE SKILLS EDUCATION ACTIVITIES FOR STUDENTS AT ETHNIC MINORITY BOARDING SECONDARY SCHOOLS

Ly Ngoc Truong

Master's student, Tra Vinh University

Abstract: From the research results, the article presents some theoretical issues on management of life skills education activities for students at ethnic minority boarding schools; as a basis for continuing practical research and proposing management measures at a specific ethnic minority boarding school.

Keywords: Life skills education, students, ethnic minority boarding schools

Nhận bài: 15/07/2025

Phản biện: 10/08/2025

Duyệt đăng: 15/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục kỹ năng sống (KNS) là bộ phận quan trọng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được lồng ghép trong các môn học từ lớp 1 đến lớp 12. Hoạt động này gắn lý thuyết với thực tiễn, phát triển phẩm chất, tư tưởng, ý chí, tình cảm, giá trị và năng lực cần thiết, hướng tới hình thành nhân cách toàn diện và nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh mới. Ở cấp trung học cơ sở (THCS), giáo dục KNS giúp học sinh rèn luyện thói quen tích cực, hành vi ứng xử văn hoá, phát triển trách nhiệm cá nhân đối với bản thân, gia đình, xã hội và tự nhiên; hình thành năng lực giải quyết vấn đề, tổ chức công việc khoa học, có hứng thú nghề nghiệp và định hướng học tập phù hợp.

Tuy nhiên, tại các trường phổ thông dân tộc nội trú THCS, việc quản lý giáo dục KNS còn tồn tại hạn chế. Các hoạt động chủ yếu dừng lại ở cung cấp kiến thức lý thuyết, ít trải nghiệm thực tiễn; kỹ năng giao tiếp, phối hợp nhóm của học sinh chưa phát triển đầy đủ. Công tác quản lý chưa đồng bộ, chưa phát huy tính sáng tạo của giáo viên, thiếu sự phối hợp các lực lượng giáo dục và hệ thống tổ chức hoạt động. Trước thực trạng đó, bài viết tập trung nghiên cứu cơ sở lý luận và đề xuất định hướng quản lý nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục KNS cho học sinh dân tộc nội trú THCS.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Giáo dục kỹ năng sống

Từ các kết quả nghiên cứu cho thấy giáo dục kỹ năng sống cho học sinh là quá trình hình thành những hành vi tích cực, lành mạnh và thay đổi những hành vi, thói quen tiêu cực trên cơ sở giúp HS có cả kiến thức, giá trị, thái độ và kỹ năng thích hợp, là giáo dục những kỹ năng mang tính cá nhân và xã hội nhằm giúp HS chuyển dịch kiến thức (cái HS biết), thái độ, giá trị (cái mà HS cảm nhận, tin tưởng, quan tâm) thành hành động thực tế (làm gì và làm cách nào) trong những tình huống khác nhau của cuộc sống.

Đối với HS, nhất là HS THCS, giáo dục kỹ năng sống là trang bị những tri thức giúp HS hình thành những kỹ năng sống cần thiết, phù hợp với từng giai đoạn phát triển của con người với môi trường sống. Thông qua hoạt động giáo dục kỹ năng sống sẽ trang bị thêm cho HS “nói không với cái xấu”. Và công tác giáo dục kỹ năng sống cho HS chỉ đạt kết quả tốt khi nó có sự tác động đồng thời của các lực lượng giáo dục: Nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội.

2.2. Vị trí, vai trò, nhiệm vụ của trường phổ thông dân tộc nội trú

Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (Ban hành kèm theo Thông tư số 04 /2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 12 năm

2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), tại Điều 2. Quy định: “Trường PTDTNT được Nhà nước thành lập cho học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh thuộc gia đình định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhằm mục tiêu tạo nguồn đào tạo nhân lực có chất lượng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”.

Nhiệm vụ của trường phổ thông dân tộc nội trú được quy định tại Điều 3 như sau:

1. Chăm sóc, nuôi dưỡng và quản lý học sinh dân tộc nội trú; đảm bảo các điều kiện để học sinh dân tộc nội trú được học tập, ăn, ở và sinh hoạt an toàn tại trường.

2. Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù phù hợp với học sinh dân tộc nội trú.

3. Giáo dục học sinh về chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam; ý thức tham gia phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

4. Giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề truyền thống phù hợp với năng lực, phẩm chất của học sinh, điều kiện và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Theo dõi, thống kê số lượng học sinh, đánh giá hiệu quả giáo dục hằng năm và theo từng giai đoạn để xây dựng các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của trường PTDTNT”.

Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú được Ban hành kèm theo Thông tư số 04 /2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tại Điều 2 của Quy chế có quy định:

“Trường PTDTNT được Nhà nước thành lập cho học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh thuộc gia đình định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhằm mục tiêu tạo nguồn đào tạo nhân lực có chất lượng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”.

Tại Điều 3 của Quy chế, quy định nhiệm vụ của trường phổ thông dân tộc nội trú như sau:

“Trường PTDTNT thực hiện các nhiệm vụ quy

định tại Điều lệ trường trung học và các nhiệm vụ sau:

1. Chăm sóc, nuôi dưỡng và quản lý học sinh dân tộc nội trú; đảm bảo các điều kiện để học sinh dân tộc nội trú được học tập, ăn, ở và sinh hoạt an toàn tại trường.

2. Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù phù hợp với học sinh dân tộc nội trú.

3. Giáo dục học sinh về chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam; ý thức tham gia phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

4. Giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề truyền thống phù hợp với năng lực, phẩm chất của học sinh, điều kiện và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Theo dõi, thống kê số lượng học sinh, đánh giá hiệu quả giáo dục hằng năm và theo từng giai đoạn để xây dựng các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của trường PTDTNT” Thông tư số 04 /2023/TT-BGDĐT (2023). Như vậy, trường phổ thông dân tộc nội trú ngoài việc phải thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều lệ trường trung học theo Thông tư Số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của của Bộ giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; còn phải thực hiện 5 nhiệm vụ của quy chế theo Thông tư số 04 /2023/TT-BGDĐT (2023) nêu trên.

2.3. Mục tiêu của việc hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở

Giáo dục KNS cho HS là nhiệm vụ rất cần thiết, nếu hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở được hiểu đúng và tổ chức thực hiện tốt sẽ làm cho hoạt động giáo dục KNS cho học sinh trở nên hiệu quả hơn. Vì vậy, hoạt động này phải được các nhà quản lý xem trọng, thực hiện tốt.

Các hoạt động giáo dục KNS cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở được tổ chức với mục tiêu chung là tạo môi trường, sân chơi giúp học sinh rèn luyện các KNS, hình thành nhân cách tốt cho HS. Khi người cán bộ quản lý và giáo viên có biểu hiện xem nhẹ hoạt động này, lơ là trong công tác quản lý các hoạt động giáo dục KNS sẽ không đảm bảo được yêu cầu về

chất lượng, các tiết học, hoạt động giáo dục trải nghiệm sẽ trở nên đơn điệu do thiếu nội dung tích hợp, hay hoạt động giáo dục rơi vào hành chính hóa, dần dần làm học sinh thiếu hứng thú, thiếu động lực trong học tập - rèn luyện và kết quả là chất lượng giáo dục kém hiệu quả.

Thông qua hoạt động giáo dục KNS, học sinh ở trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở được rèn luyện năng lực tư duy, chất lượng các môn học cũng như chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường được nâng lên và cũng có thể khẳng định giáo dục KNS cho học sinh ở trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở là trang bị cho HS một chiếc cầu nối giữa hiện tại với tương lai, giúp HS thích ứng với cuộc sống hiện đại không ngừng biến đổi.

a. Nội dung hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở

Căn cứ vào mục tiêu giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở đã nêu trên; theo đó nội dung hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở có thể bao gồm môjy số nội dung chính sau:

Kỹ năng tự nhận thức (hay còn gọi là nhận thức về bản thân): là khả năng nhận biết một cách chính xác về cảm xúc của mình ngay khi nó xảy ra và hiểu mình có khuynh hướng làm gì trong tình huống đó

Kỹ năng xác định giá trị: là kỹ năng giúp HS tự nhận thức rõ giá trị, vị trí của chính bản thân mình trong cuộc sống, ngoài ra giúp HS xác định được rõ những ưu điểm, khuyết điểm của bản thân từ đó nhận ra được những khả năng tiềm ẩn trong những lĩnh vực khác nhau như: khoa học, văn hóa, nghệ thuật

Kỹ năng thể hiện sự tự tin: là việc bản thân có khả năng tin tưởng vào khả năng của chính mình; tin tưởng vào việc có thể thực hiện tốt một việc nào đó. Sự tự tin được biểu hiện qua rất nhiều yếu tố.

Kỹ năng giao tiếp: Là tập hợp những quy tắc, nghệ thuật về cách ứng xử, đối đáp được đúc kết qua những kinh nghiệm thực tế, giúp việc giao tiếp được hiệu quả và đạt được mục đích đặt ra trong những trường hợp cụ thể. Giao tiếp (communication) là những nhân tố không thể thiếu trong cuộc sống của mỗi cá nhân và của cộng đồng xã hội loài người.

Kỹ năng học tập: Là khả năng thực hiện các hành động học tập một cách có hiệu quả, thông qua việc lựa chọn và áp dụng các phương thức hành động phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể, nhằm đạt được các mục tiêu và nhiệm vụ học tập đã đề ra.

Kỹ năng học hợp tác: Là khả năng thực hiện các hành động học tập hiệu quả trong môi trường nhóm, dựa trên việc áp dụng kiến thức và kinh nghiệm cá nhân vào giải quyết các nhiệm vụ học tập chung.

Kỹ năng lắng nghe tích cực: Là quá trình tập trung, chú ý để hiểu được ngữ nghĩa mà ta nghe thấy.

Kỹ năng thể hiện sự cảm thông: Là khả năng có thể hình dung và đặt mình trong hoàn cảnh của người khác, giúp chúng ta hiểu và chấp nhận người khác.

Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn: Mâu thuẫn là một phần không thể tránh khỏi trong các mối quan hệ.

Kỹ năng hợp tác: là một trong những kỹ năng hết sức cần thiết để dẫn đến thành công.

Kỹ năng tư duy sáng tạo: Là kỹ năng tìm ra những phương án, hướng giải quyết thích hợp hay đột phá cách tạo nên những điều đặc biệt trong cuộc sống, công việc hay học tập.

Kỹ năng tư duy phản biện trong đời sống xã hội: Vai trò của tư duy phản biện trong đời sống xã hội là rất quan trọng, vì nó không chỉ giúp con người thoát khỏi những ràng buộc của tư duy khuôn mẫu mà còn thúc đẩy sự phát triển xã hội thông qua sự sáng tạo và cải tiến.

2.5. Xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở

Lập kế hoạch là chức năng khởi đầu trong 04 chức năng về quản lý giáo dục và có ý nghĩa quan trọng đối với các nhà quản lý. Lập kế hoạch chính là quá trình xây dựng các mục tiêu, xác định các nguồn lực cần thiết và phương thức tốt nhất để thực hiện các mục tiêu đã đề ra. Việc lập kế hoạch cần đảm bảo theo trình tự các bước sau:

Bước 1: Thu thập các thông tin cơ bản liên quan đến cơ sở giáo dục.

Bước 2: Phân tích, xác định các vấn đề của cơ sở giáo dục.

Bước 3: Xác định những vấn đề cấp thiết của cơ sở giáo dục cần giải quyết;

Bước 4: Lập kế hoạch.

Kế hoạch hoá bao gồm việc xây dựng mục

tiêu, chương trình hành động, xác định từng bước đi, những điều kiện, phương tiện cần thiết trong một thời gian nhất định của hệ thống quản lý và bị quản lý.

b. Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở

Chức năng tổ chức trong quản lý giáo dục là thực hiện các nhiệm vụ xây dựng tổ chức sao cho phù hợp với đặc điểm yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn, bao gồm:

Xây dựng cấu trúc tổ chức của đối tượng quản lý: phòng, khoa, hệ, tiểu đoàn, lớp, các tập thể tổ, nhóm, ban của giáo viên và học viên.

Xây dựng cấu trúc tổ chức của chủ thể quản lý, bao gồm hệ thống quản lý giáo dục của nhà trường, lựa chọn, thiết kế các kiểu cấu trúc quản lý sao cho phù hợp với đối tượng quản lý và có khả năng tác động đến hệ thống được quản lý nhằm bảo đảm thực hiện mục đích và nhiệm vụ được đề ra.

Tạo ra một mạng lưới quan hệ tổ chức (quan hệ phụ thuộc và phối hợp; quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm; phân cấp, phân quyền) trong hệ được quản lý và hệ quản lý, giữa hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên và học viên.

Tuyển lựa, sắp xếp, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và đội ngũ cán bộ kiêm chức của các lớp học viên, sao cho có khả năng thực hiện các nhiệm vụ, chức trách đã định.

2.6. Chỉ đạo hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở

Chức năng điều khiển, chỉ đạo thực hiện trong quản lý giáo dục là chức năng thể hiện năng lực của người quản lý. Sau khi hoạch định kế hoạch; Quyết định là công cụ chính để điều khiển hệ thống. Ra quyết định là quá trình xác định vấn đề và lựa chọn một phương án tối ưu trong số những phương án khác. Việc ra quyết định quyết định xuyên suốt trong quá trình quản lý, từ việc lập kế hoạch, xây dựng tổ chức cho đến việc kiểm tra, đánh giá.

Sau khi hoạch định kế hoạch và sắp xếp tổ chức, người cán bộ quản lý phải điều khiển, chỉ đạo cho hệ thống hoạt động theo đúng kế hoạch nhằm thực hiện mục tiêu đã đề ra. Chức năng điều khiển có các nhiệm vụ chủ yếu như sau:

Ra các quyết định quản lý và tổ chức chỉ đạo các lực lượng trong tổ chức thực hiện các quyết định đó.

Đưa ra những biện pháp tác động quản lý kích thích, khuyến khích, tạo động cơ (motivation), tích cực hoá (activation) hoạt động của cả hệ thống quản lý và hệ thống bị quản lý.

Lựa chọn các phương tiện và các hình thức tác động đến hệ thống các nhân tố của hành vi con người, khuyến khích về vật chất cũng như tinh thần đối với mọi thành viên của tập thể, khiến họ thực hiện và giải quyết sáng tạo các nhiệm vụ giáo dục, giảng dạy, học tập, rèn luyện, cùng xây dựng và phát triển nhà trường.

2.7. Kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú

Kiểm tra là một quá trình thường xuyên để phát hiện sai phạm, uốn nắn, giáo dục và ngăn chặn, xử lý. Mục đích của kiểm tra là xem xét hoạt động của cá nhân và tập thể có phù hợp với nhiệm vụ hay không và tìm ra ưu, nhược điểm, nguyên nhân. Qua kiểm tra người quản lý cũng thấy được sự phù hợp giữa thực tế, nguồn lực và thời gian, phát hiện những nhân tố mới, những vấn đề đặt ra. Kiểm tra là chức năng xuyên suốt trong quá trình quản lý và là chức năng của mọi cấp quản lý, bao gồm từ việc xác định các tiêu chí thực hiện nhiệm vụ giáo dục - đào tạo, đo đạc việc thực hiện và điều chỉnh các sai lệch nhằm làm cho toàn bộ hệ thống quản lý đạt mục tiêu đã định. Kiểm tra là hoạt động kiểm soát, kiểm kê, hạch toán, phân tích, tổng kết. Kiểm tra bao gồm các nhiệm vụ chủ yếu như sau:

Quan sát và xét lại xem tiến trình thực tế của quá trình sự phạm cũng như của toàn bộ hoạt động của hệ thống (nhà trường) có phù hợp với các quyết định quản lý, phù hợp với kế hoạch chương trình, chuẩn mực, quy tắc, chế độ, công nghệ,... đã được đề ra không.

Thu nhập, hệ thống hoá, phân tích, đánh giá các kết quả thực tế của tác động quản lý đến các tiểu hệ thống, đến các thành viên trong hệ thống đó.

Phát hiện những sai lệch của các hoạt động quản lý, của quá trình sự phạm và hoạt động của nhà trường so với các yêu cầu của các quyết định quản lý, chỉ ra các nguyên nhân gây nên những sai sót đó, để làm cơ sở cho các quyết định các biện pháp nhằm khắc phục các sai lệch nói trên. Kiểm

tra, đánh giá việc thực hiện hoạt động giáo dục KNS cho học sinh THCS gồm các nội dung sau:

Xây dựng bộ tiêu chí phục vụ cho việc kiểm tra, đánh giá.

Lập kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục KNS cho học sinh THCS.

Trên cơ sở kiểm tra, người quản lý đánh giá và điều chỉnh hoạt động giáo dục KNS cho HS phù hợp.

III. KẾT LUẬN

Chương trình giáo dục phổ thông (2018), theo Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 được xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh (HS); tạo môi trường học tập và rèn luyện giúp HS phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, trở thành người học tích cực, tự tin, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh các

tri thức và kỹ năng nền tảng, có ý thức lựa chọn nghề nghiệp và học tập suốt đời; có những phẩm chất tốt đẹp và năng lực cần thiết để trở thành người công dân có trách nhiệm, người lao động có văn hoá, cần cù, sáng tạo, đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước trong thời đại toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới. Thực tế quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở ở một số địa phương thời gian qua được thực hiện và đã đạt được một số kết quả khá tốt. Tuy nhiên vẫn còn một số bất cập. Bài viết đã phân tích một số vấn đề lý luận thuộc vấn đề trên... là cơ sở để tiếp tục nghiên cứu thực tiễn và đề xuất các biện pháp quản lý cụ thể ở bài viết tiếp theo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật số 43/2019/QH14 của Quốc hội: Luật Giáo dục sửa đổi bổ sung, năm 2019
2. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị trung ương 8 khóa XI Ban chấp hành trung ương (2013) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo...
3. Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2015–2020”.
4. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.
5. Thông tư Số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của của Bộ giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.
6. Thông tư số 04 /2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 2 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú